

Số: 08/2025/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 03 tháng 12 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 9, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 08/2025/TLST-HN&GD ngày 17 tháng 11 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Chị **Sùng Thị M**; sinh năm 2001. Nơi ĐKTT: Thôn Đ, xã S, tỉnh Điện Biên; nơi ở hiện tại: Thôn T, xã S, tỉnh Điện Biên; Căn cước số: 011301007313, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, cấp ngày 19/9/2024.

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Sùng Thị M: Ông Nguyễn Đình T, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.*

2. Anh **Thào A D**; sinh năm 2001; địa chỉ: Thôn Đ, xã S, tỉnh Điện Biên; Căn cước số: 011201004449, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, cấp ngày 19/9/2024.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 11 năm 2025, người yêu cầu gồm chị Sùng Thị M và anh Thào A D đã thỏa thuận được như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị M và anh Thào A D chung sống như vợ chồng từ năm 2016 đến ngày 21/7/2021 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân

xã S, huyện T, tỉnh Điện Biên (nay là Ủy ban nhân dân xã S, tỉnh Điện Biên), kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn, xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Sùng Thị M và anh Thào A D là hôn nhân hợp pháp, theo quy định tại Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Trong quá trình chung sống anh chị nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn yêu thương, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Tình cảm vợ chồng không còn chị Sùng Thị M và anh Thào A D đều thống nhất thuận tình ly hôn, đề nghị Tòa án công nhận sự thỏa thuận của anh chị.

[2] Về con chung: Chị Sùng Thị M và anh Thào A D có 02 người con chung, cháu Thào A V, sinh ngày 12/8/2017 và cháu Thào Hồng S, sinh ngày 20/7/2021. Anh chị thỏa thuận, khi ly hôn giao cháu Thào A V, sinh ngày 12/8/2017 và cháu Thào Hồng S, sinh ngày 20/7/2021 cho anh Thào A D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Sùng Thị M và anh Thào A D không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Sùng Thị M và anh Thào A D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Lệ phí sơ thẩm: Chị Sùng Thị M và anh Thào A D là đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, có đơn đề nghị miễn lệ phí; xét thấy đủ điều kiện được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

Xét thấy, sự thỏa thuận trên của chị Sùng Thị M, anh Thào A D là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Sùng Thị M và anh Thào A D thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao cháu Thào A V, sinh ngày 12/8/2017 và cháu Thào Hồng S, sinh ngày 20/7/2021 cho anh Thào A D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động. Chị Sùng Thị M và anh Thào A D không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn anh Thào A D có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình; chị Sùng Thị M có nghĩa vụ, quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Chị Sùng Thị M và anh Thào A D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con

sau ly hôn; khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Sùng Thị M, anh Thào A D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí sơ thẩm: Chị Sùng Thị M và anh Thào A D được miễn nộp lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Người BVQVLIHP của đương sự;
- UBND xã Sính Phình;
(đã thực hiện việc ĐKKH);
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Việt Hương